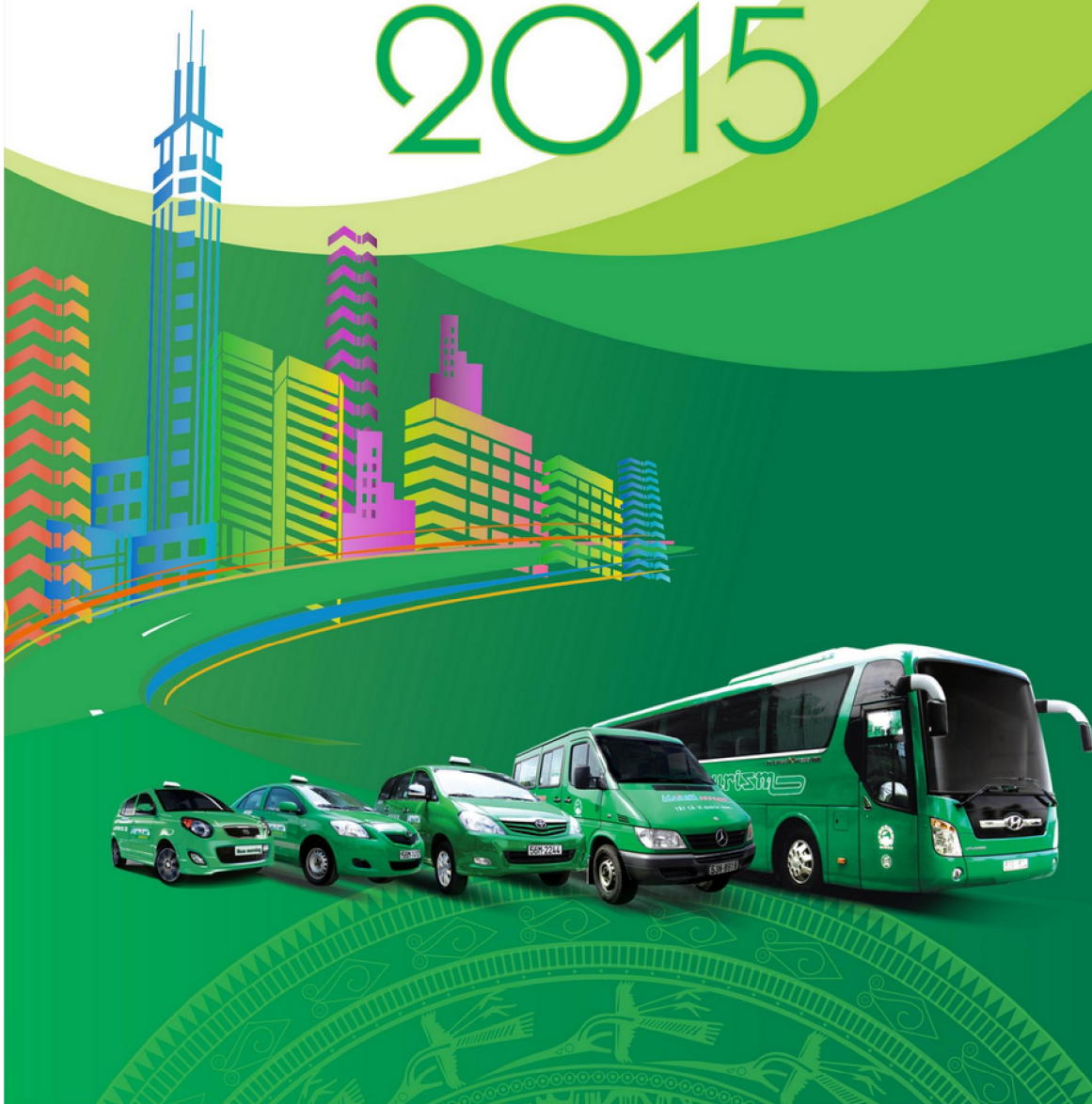




MILINH - Màu xanh cuộc sống!

CÔNG TY CỔ PHẦN MILINH MIỀN TRUNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015

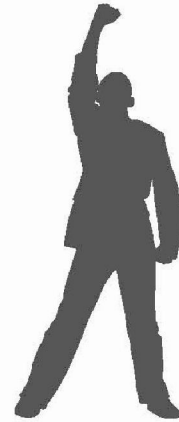


Tầm Nhìn

Vision

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ tốt nhất
nơi chúng tôi có mặt.

To be the best service provider wherever we are.



Sứ Mệnh

Mission

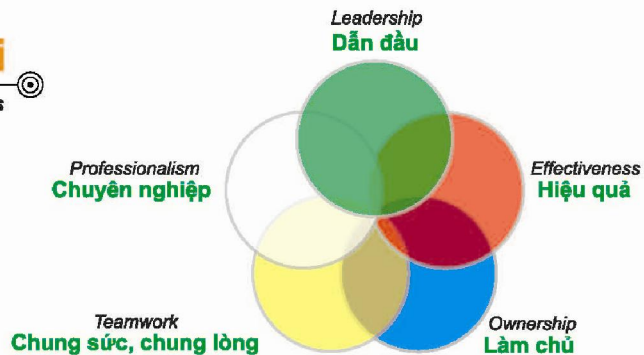


Mang sự hài lòng đến cho mọi người,
vì cuộc sống tốt đẹp hơn.

To provide better satisfaction for better life.

Giá Trị Cốt Lõi

Core Values



MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát
2. Quá trình phát triển
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
5. Định hướng phát triển
6. Các rủi ro

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Báo cáo tình hình tài chính tại thời điểm hết ngày 31.12.2015
3. Kế hoạch phát triển trong tương lai
4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm 2015:
2. Những thay đổi chủ yếu trong năm
3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và ban kiểm soát:
2. Hoạt động của Hội đồng quản trị
3. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành
4. Hoạt động của Ban kiểm soát
5. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc Điều hành
6. Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

I. THÔNG TIN CHUNG

I.1. Thông tin khái quát

Công ty Cổ Phần Mai Linh Miền Trung, tên giao dịch quốc tế Mai Linh Central Joint Stock Company, tên viết tắt là MLC, tiền thân là Công ty Cổ Phần Mai Linh Đà Nẵng, được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 3203000009 ngày 30 tháng 10 năm 2000 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp, và đăng ký thay đổi lần thứ 13 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0400382219 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13 tháng 11 năm 2015.

- Trụ sở : Số 92, Đường 2/9, P. Bình Thuận, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
- Điện thoại : (0511) 6257888
- Fax : (0511) 3551999
- Website : www.mailinh.vn
- Mã số thuế : 0400382219
- Vốn điều lệ đăng ký: 92.792.610.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 9.279.261 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 9.279.261 cổ phiếu
- Số cổ phần ưu đãi và cổ phiếu quỹ: Không có

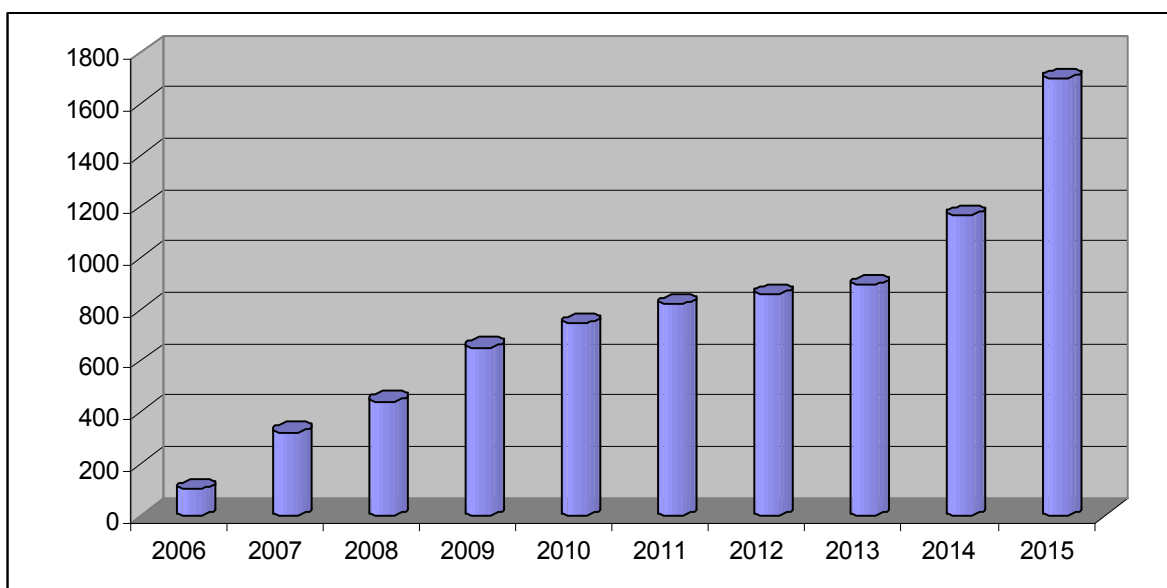
I.2. Quá trình phát triển

Công ty chính thức hoạt động kinh doanh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và một số vùng phụ cận từ ngày 18/01/2001. Đến ngày 31/12/2015, Công ty có địa bàn hoạt động kéo dài từ Quảng Bình đến Phú Yên lên Gia Lai và Kon Tum.

Từ những ngày đầu thành lập, với ngành nghề kinh doanh chủ yếu là hoạt động vận tải - dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe Taxi, Công ty đã được thừa hưởng được những giá trị cốt lõi, giá trị thương hiệu Mai Linh cũng như những kinh nghiệm và quy trình quản lý từ Công ty mẹ, Công ty đã nhanh chóng phát triển thị trường và khẳng định được vị trí dẫn đầu tại khu vực miền Trung.

- Tình hình tăng trưởng phương tiện qua 10 năm (từ 2006 đến 2015) :

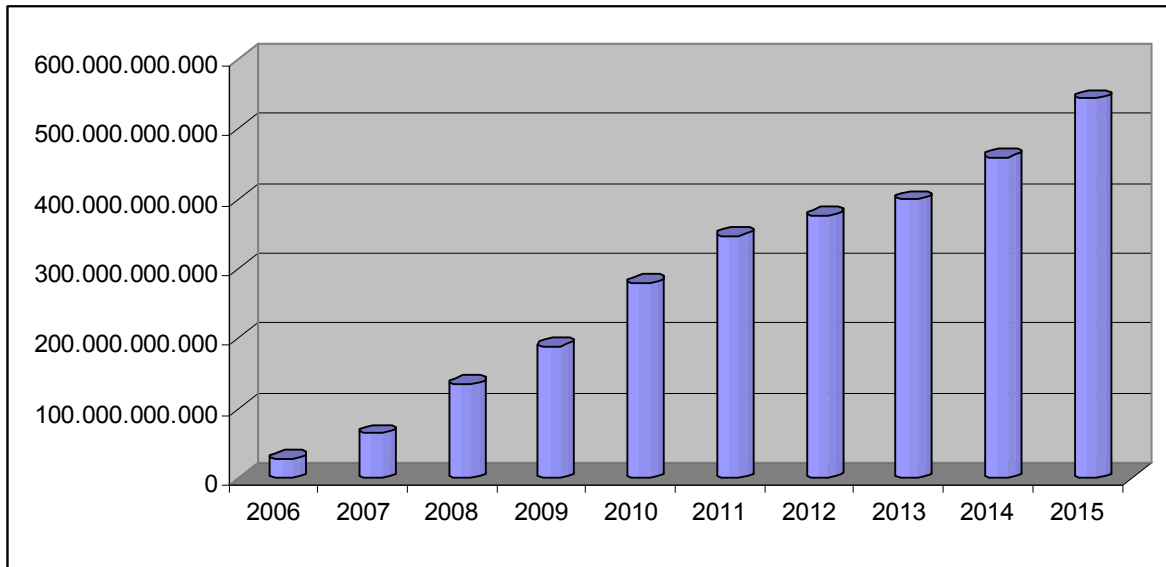
Năm	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015
SỐ XE	100	322	443	652	745	820	861	896	1.167	1.700



Sơ đồ tăng trưởng lượng xe qua 10 năm

- Tình hình tăng trưởng doanh thu qua 10 năm (từ 2006 đến 2015)

NĂM	TỔNG DOANH THU
2006	27.382.300.000
2007	64.668.376.310
2008	134.668.905.179
2009	189.810.105.632
2010	279.328.265.687
2011	347.770.561.749
2012	376.119.470.489
2013	399.110.513.795
2014	459.599.162.076
2015	543.381.232.103



Bản đồ tăng trưởng doanh thu qua 10 năm 2006 - 2015

Năm 2012, Công ty đã mua lại hãng taxi Hội An (Công ty TNHH Nguyễn Thanh)

Năm 2014, Công ty đã mua Mai Linh Bình Định và mở rộng thị trường đến Bình Định

Năm 2015, Công ty đã mua lại Mai Linh Phú Yên, Mai Linh Gia Lai và Mai Linh Kon Tum và Công ty Taxi Thành Đô tại Huế

I.3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Các ngành nghề được cấp phép bao gồm

- Vận tải hành khách bằng taxi, Vận tải hành khách theo hợp đồng và vận tải khách theo tuyến cố định bằng xe chất lượng cao Express, Du lịch lữ hành nội địa và quốc tế, các dịch vụ phục vụ khách du lịch, Dịch vụ quảng cáo
- Đại lý vé máy bay trong nước và quốc tế; Sửa chữa và đóng mới phương tiện vận tải thủy, bộ., Đại lý vé tàu hỏa, tàu cánh ngầm, taxi nước, Đại lý bán ô tô, phụ tùng ô tô và các phương tiện vận tải khác
- Dạy nghề ngắn hạn
- Tư vấn quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế
- Dịch vụ cho thuê xe ô tô

Địa bàn kinh doanh

Hiện tại Công ty kinh doanh trên các địa bàn như sau:

- Quảng Bình
- Quảng Trị

- Huế
- Đà Nẵng
- Hội An
- Tam Kỳ
- Quảng Ngãi
- Bình Định
- Phú Yên
- Gia Lai
- Kon Tum

I.4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Công ty được tổ chức hoạt động dưới hình thức mô hình Công ty cổ phần theo qui định của Luật Doanh nghiệp; có Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành (Ban Tổng giám đốc).

<i>Đại hội đồng cổ đông</i>	Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.
<i>Hội đồng quản trị</i>	Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông chưa được ủy quyền.
<i>Ban Kiểm soát</i>	Là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của cổ đông.
<i>Ban Tổng giám đốc</i>	Là cơ quan điều hành hoạt động của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

I.5. Định hướng phát triển

Xây dựng và củng cố vị trí dẫn đầu của Mai Linh Miền Trung trong khu vực về thị phần và chất lượng dịch vụ vận tải taxi.

Thực hiện kế hoạch kinh doanh theo hai tiêu chí: “Hiệu quả là chân lý cứng” và “Phát triển bền vững”.

Ứng dụng mạnh mẽ các giải pháp công nghệ nhằm phục vụ khách hàng tốt hơn và nâng cao hiệu quả trong quá trình quản trị công ty

I.6. Các rủi ro

I.6.1 Rủi ro từ môi trường chính trị và dịch bệnh

Hãng taxi Mai Linh nói riêng và các hãng taxi khác nói chung có lượng khách du lịch quốc tế và trong nước khá lớn, nếu tình hình chính trị bất ổn hoặc dịch bệnh xảy ra sẽ làm ảnh hưởng rất lớn đến lượng khách quốc tế cũng như lượng khách du lịch trong nước

I.6.2. Rủi ro từ lãi suất

Các khoản đầu tư của Công ty được hình thành từ nguồn vay với tỷ trọng khá lớn, do vậy nếu lãi suất cho vay tăng cao sẽ ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

II.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Mai Linh Miền Trung hiện là Công ty dẫn đầu về thị phần taxi (thị phần khách hàng và thị phần xe) tại khu vực Miền Trung, là đơn vị duy nhất có mặt đầy đủ trên tất cả các địa bàn của khu vực.

Kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2015 và 2014

CHỈ TIÊU	NĂM 2015	NĂM 2014
Doanh thu cung cấp dịch vụ	543.478.197.688	459.714.869.053
Các khoản giảm trừ doanh thu	96.965.585	115.706.977
Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ	543.381.232.103	459.599.162.076
Giá vốn cung cấp dịch vụ	449.164.205.896	371.800.128.368
Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ	94.217.026.207	87.799.033.708
Doanh thu hoạt động tài chính	2.837.750.946	1.022.170.570
Chi phí tài chính	44.449.950.091	33.830.156.883
- Trong đó: Chi phí lãi vay	38.960.431.392	31.941.249.879
Chi phí bán hàng	24.941.206.314	15.762.134.810
Chi phí quản lý doanh nghiệp	37.268.155.966	30.108.424.357
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(9.604.535.218)	9.120.488.228
Thu nhập khác	19.108.194.995	12.455.909.282
Chi phí khác	3.734.665.638	3.294.914.684
Lợi nhuận khác	15.373.529.357	9.160.994.598
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.768.994.139	18.281.482.826
Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	2.229.867.199	4.322.287.945
Thu nhập thuế thu nhập DN hoãn lại	(402.648.797)	-
Lợi nhuận sau thuế	3.941.775.737	13.959.194.881
Lợi nhuận của cổ đông không kiểm soát	(239.896.314)	480.756.904
Lợi nhuận của cổ đông Công ty mẹ	4.181.672.051	13.478.437.977
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	450	1.472

II.2. Tổ chức và nhân sự

II.2.1. Tóm tắt lý lịch của Ban điều hành

Ban Tổng giám đốc Công ty bao gồm 05 thành viên:

Ông Võ Thành Nhân : Tổng giám đốc

Giới tính: Nam
Ngày sinh: 18/01/1964
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế



Ông Trương Tài : Phó Tổng giám đốc thường trực

Giới tính: Nam
Ngày sinh: 04/10/1973
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế Tài chính
Chứng chỉ sau đại học: Chứng chỉ Fullbright



Ông Hồ Văn Mỹ : Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh và du lịch

Giới tính: Nam
Ngày sinh: 16/02/1973
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Trình độ chuyên môn: Đại học QTKD du lịch
Cử nhân Anh Văn
Chứng chỉ sau đại học: Chứng chỉ Fullbright



Ông Hồ Văn Dũng : Phó Tổng giám đốc phụ trách dự án

Giới tính: Nam
Ngày sinh: 09/8/1963
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Trình độ chuyên môn: Quản lý kinh tế



Ông Trần Quốc Duy : Phó Tổng giám đốc phụ trách vật tư & BDSC

Giới tính: Nam
Ngày sinh: 06/12/1979
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư



II.2.2. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng

Trong năm 2015, Công ty có sự thay đổi thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát

Hội đồng Quản trị:

- Ông Trương Tài - Miễn nhiệm Thành viên HĐQT theo NQ ĐHCĐ ngày 18/04/2015
- Ông Trần Quốc Duy - Miễn nhiệm Thành viên HĐQT theo NQ ĐHCĐ ngày 18/04/2015
- Ông Hồ Chương - Bầu Thành viên HĐQT mới theo NQ ĐHCĐ ngày 18/04/2015
- Ông Mai Hoàng Sơn - Bầu Thành viên HĐQT mới theo NQ ĐHCĐ ngày 18/04/2015
- Ông Lê Nguyễn Anh Tuấn - Bầu Thành viên HĐQT mới theo NQ ĐHCĐ ngày 18/04/2015
- Ông Mai Hà Thanh Hùng - Bầu Thành viên HĐQT mới theo NQ ĐHCĐ ngày 18/04/2015

Ban Kiểm soát:

- Ông Mai Chí Trung - Miễn nhiệm Thành viên BKS theo NQ ĐHCĐ ngày 18/04/2015
- Ông Tiêu Văn Hoà - Bầu Thành viên BKS mới theo NQ ĐHCĐ ngày 18/04/2015
- Ông Vũ Thanh Hải - Bầu Thành viên BKS mới theo NQ ĐHCĐ ngày 18/04/2015
- Bà Vũ Thị Thanh Mai - Bầu Thành viên BKS mới theo NQ ĐHCĐ ngày 18/04/2015

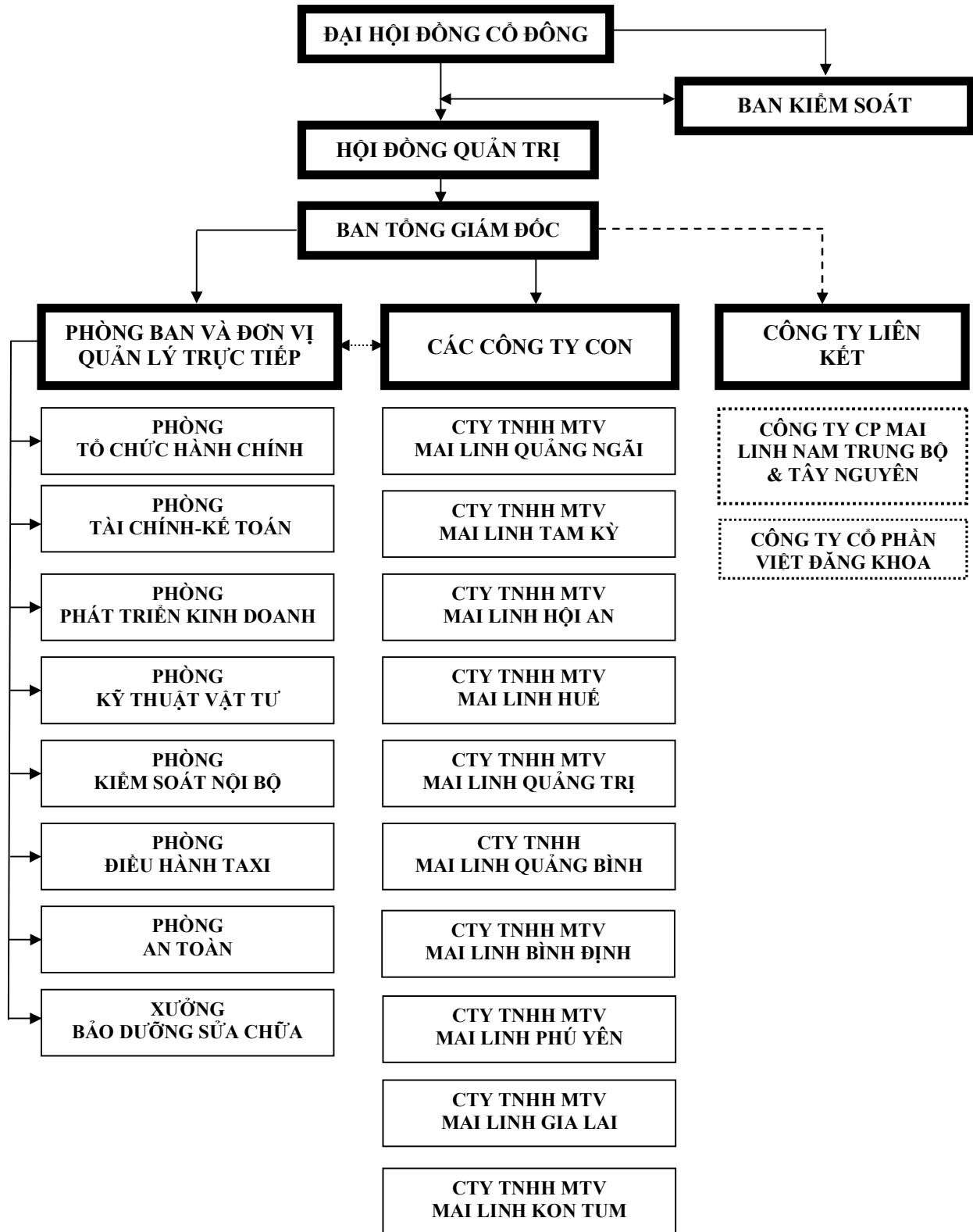
Trong năm 2015, Công ty không có sự thay đổi về Ban Tổng giám đốc

Trong năm 2015 Công ty không có sự thay đổi về nhân sự Kế toán trưởng

II.2.3. Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc được hưởng lương, các loại phụ cấp và quyền lợi như CBNV Công ty

II.2.4. Cơ cấu tổ chức Công ty



II.2.5. Số lượng, cơ cấu cán bộ nhân viên

CHỈ TIÊU PHÂN LOẠI LAO ĐỘNG	SỐ NGƯỜI	TỶ TRỌNG (%)
Phân loại theo giới:		
1. Nam	3.663	93,06%
2. Nữ	273	6,94%
Tổng cộng	3.936	100 %
Phân loại theo trình độ học vấn:		
1. Sau đại học	6	0,15%
2. Đại học	214	5,44%
3. Cao đẳng	172	4,37%
4. Trung cấp (THCN)	417	10,59%
5. THPT, LĐ nghề	3127	79,45%
Phân loại theo phân công lao động:		
1. Lao động trực tiếp	3.573	90,78%
2. Lao động gián tiếp (Ban điều hành, phòng ban chuyên môn)	363	9,22%

Tổng số nhân sự tính đến 31/12/2015 là 3.936 người, Tăng so với năm 2014 là 1.048 người, nhân sự tăng chủ yếu là Công ty thực hiện việc mở rộng đầu tư tăng đầu xe và mua lại 3 Công ty là: Mai Linh Phú Yên, Mai Linh Kon Tum và Mai Linh Gia Lai.

+ Thu nhập bình quân: 5.425.000 đồng/người/tháng

- Bình quân thu nhập của nhân viên lái xe taxi: 5.290.000 đồng/người/tháng;
- Bình quân thu nhập của bộ phận lao động trực tiếp (thợ BDSC, tổng đài taxi, nhân viên, điều hành) : 5.413.000 đồng/người/tháng;
- Bình quân thu nhập của bộ phận lao động gián tiếp (không bao gồm cán bộ quản lý): 5.580.000 đồng/người/tháng;

+ Tiền lương và chế độ BHXH, BHYT và BHTN được thực hiện đúng, đầy đủ; đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho CBNV theo luật định

II.2.6. Chính sách đối với người lao động

Tất cả các chính sách chế độ của người lao động đều tuân thủ theo quy định của Bộ Luật Lao Động, Luật Bảo Hiểm Xã Hội, Luật Bảo Hiểm Y Tế, Luật Bảo Hiểm Thất Nghiệp.

Tiền lương và chế độ BHXH, BHYT và BHTN được thực hiện đúng, đầy đủ; đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho CBNV theo luật định.

II.3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm 2015 Công ty chủ yếu tập trung đầu tư đổi mới phương tiện, nâng cao chất lượng dịch vụ cho khách hàng với tổng giá trị phương tiện đầu tư mới trong năm là: 255.270.000.000 đồng.

Đầu tư mở rộng thị trường hoạt động kinh doanh tại địa bàn các tỉnh Phú Yên, Gia Lai, Kon Tum bằng hình thức mua bán công ty.

II.4. Tình hình tài chính

Khả năng sinh lời:

Trong năm 2015, trong bối cảnh kinh tế trong và ngoài nước đang trong giai đoạn phục hồi ; kinh tế trong nước tăng trưởng nhưng chưa bền vững, chỉ số tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2015 tăng 0,63% thấp hơn nhiều so với mục tiêu đề ra 5% của Quốc hội đặt ra (*nguồn Tổng Cục Thống Kê*). Chi phí đầu vào của công ty: vật tư, BHXH, BHYT, lương tăng, cộng thêm sự cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của Công ty giảm so với năm 2014 . Tỷ lệ lợi nhuận ròng trên doanh thu, Lợi nhuận ròng trên tổng tài sản (ROA), Lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu (ROE) có giảm mạnh so với năm 2014.

Nhân tố tác động tiêu cực đến kết quả lợi nhuận của Công ty trong năm qua chủ yếu là do khoản đầu tư vào Công ty cổ phần Mai Linh Nam Trung Bộ & Tây Nguyên không phát sinh hiệu quả, nhưng khoản đầu tư đã giúp Công ty củng cố thêm thị phần khách hàng trong khu vực Miền Trung & Tây Nguyên.

CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI	ĐƠN VỊ	NĂM 2015	NĂM 2014	NĂM 2013
Hệ số (LNTT+Lãi vay)/Tổng tài sản BQ	%	6,65	10,15	10,71
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,73	3,04	3,33
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH bình quân (ROE)	%	3,39	12,61	13,26
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ (ROA)	%	0,59	2,82	3,10
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-1,77	1,98	1,76
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	4,50	14,53	16,49
Giá trị sổ sách/1 cổ phiếu lưu hành cuối năm	đồng	12.451	12.580	12.969
EPS	đồng	450	1.453	1.649

Bảng hệ số khả năng sinh lời qua các năm 2013 - 2015

Hệ số thanh toán

Hệ số thanh toán của Công ty cho thấy rủi ro tăng cao trong khả năng thanh toán, nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ yêu cầu đầu tư đổi mới phương tiện của công ty để đáp ứng năng lực cạnh tranh, giữ vững và tăng trưởng thị phần (Công ty đã tăng cường đầu tư dài hạn vào công ty liên kết, mua bán sáp nhập công ty cùng ngành nghề), một phần nguồn vốn ngắn hạn đã được sử dụng cho đầu tư phương tiện, dẫn đến mất cân đối về cơ cấu nguồn vốn. So với năm 2014 và các năm trước các chỉ số thanh toán, phản ánh rủi ro thanh toán đã được dịch chuyển theo chiều hướng tích cực, nhưng nhìn chung đang ở mức thấp ảnh hưởng đến khả năng đáp ứng thanh toán các khoản nợ đến hạn thanh toán cho nhà cung cấp, ngân hàng, tổ chức tín dụng và các đối tác khác. Nhưng do tính chất đặc thù của ngành nghề hoạt động chủ yếu là dịch vụ taxi, các khoản nợ trả sau của khách hàng chiếm tỷ lệ nhỏ trong doanh thu, tài sản của công ty chủ yếu là phương tiện vận tải hành khách 4 chỗ, 7 chỗ nên khả năng chuyển đổi thành tiền bằng nhiều hình thức tương đối linh hoạt, do đó Công ty luôn đảm bảo tốt khả năng thanh toán. Uy tín trong khâu thanh toán được khách hàng, đối tác và nhà cung cấp đánh giá cao.

Tổng khoản nợ trên tổng tài sản, nợ trên vốn chủ sở hữu đã gia tăng theo yêu cầu phát triển về thị phần phương tiện và địa bàn hoạt động và đã tới ngưỡng rủi ro cao, đòi hỏi cần phải có giải pháp về nguồn vốn để thay đổi cơ cấu vốn theo hướng mang tính bền vững hơn và để sẵn sàng đối phó với những cú sốc từ môi trường kinh doanh đầy biến động trong giai đoạn tiếp theo.

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	2015	2014	2013
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	0,39	0,31	0,31
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,37	0,30	0,29
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,85	0,79	0,75
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	5,87	3,73	3,14

Bảng hệ số thanh toán từ 2013 - 2015

Những hoạt động quản trị tài chính chính yếu trong năm:

Nhận diện những nguyên nhân và thực trạng khó khăn trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm qua, Công ty đã thay đổi cơ cấu tài sản theo hướng gia tăng tỷ trọng tài sản cho hoạt động kinh doanh vận tải.

Tăng cường đầu tư dài hạn vào các công ty liên kết hoạt động trong cùng lĩnh vực taxi. Nguồn vốn bổ sung cho hoạt động kinh doanh trong năm chủ yếu tập

trung vào hình thức hợp tác kinh doanh xe thương quyền, hợp tác đầu tư xe; Vay Ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác.

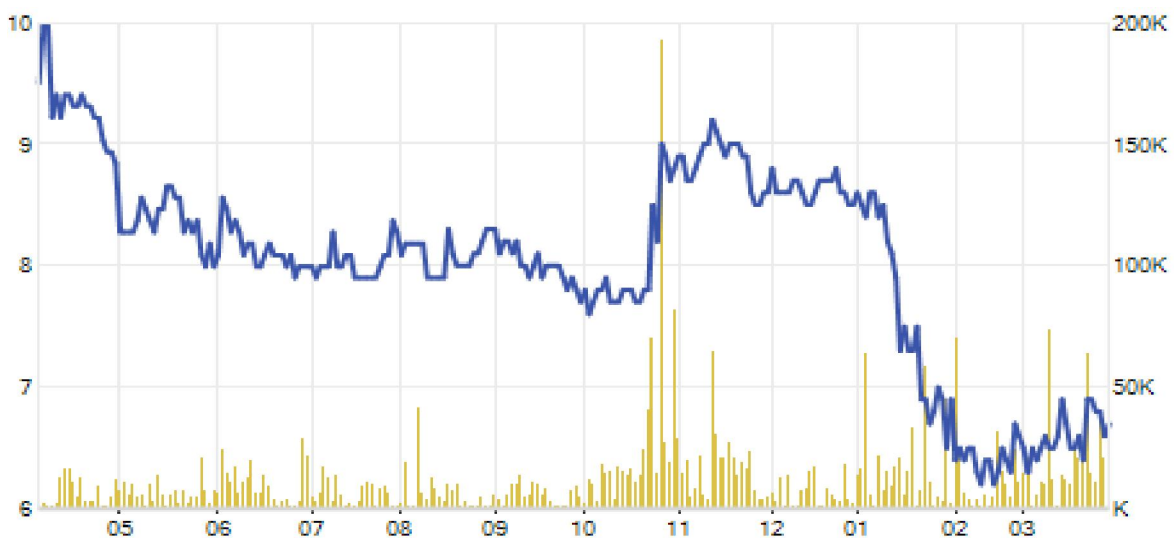
Tăng cường trả nợ các khoản nợ vay có lãi suất cao, vay mới các khoản vay có lãi suất thấp theo đà giảm lãi suất vay của ngân hàng, tổ chức tín dụng, góp phần giảm chi phí tài chính trong năm của công ty.

Triển khai ký kết với các ngân hàng hạn mức tín dụng trong năm để công ty luôn chủ động kế hoạch sử dụng nguồn vốn đáp ứng khả năng thanh toán kịp thời cho nhà cung cấp, trả nợ các khoản thanh toán đến hạn.

Nhằm tăng cao tính làm chủ phương tiện của người lái xe, cùng với hệ thống Mai Linh, công ty đã tăng cường triển khai chương trình kêu gọi vốn thông qua hình thức hợp tác kinh doanh xe thương quyền. Đây là một chiến lược dài hạn của Tập đoàn Mai Linh.

Tình hình giao dịch cổ phiếu của công ty trên sàn giao dịch chứng khoán:

Qua hơn 5 năm niêm yết và giao dịch trên sàn chứng khoán Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, sự quan tâm của nhà đầu tư do tình hình thị trường chứng khoán đang trong giai đoạn khó khăn, tính minh bạch của thị trường thấp, niềm tin và sự quan tâm, đánh giá của nhà đầu tư đối với công ty chưa đúng giá trị của công ty, số lượng giao dịch cổ phiếu của công ty luôn ở mức thấp. Nhưng kể từ sau đại hội cổ đông năm 2013 và kết quả kinh doanh năm 2013 và 2014, giá cổ phiếu và khối lượng giao dịch diễn tiến theo chiều hướng tích cực hơn. Đến 01/04/2016 cổ phiếu của công ty được giao dịch ở mức giá 6.500 – 7.000đồng/cổ phiếu, khối lượng bình quân giao dịch vẫn giữ mức ổn định, khối lượng khớp lệnh bình quân 10 phiên đạt mức 30.124 cổ phiếu (theo số liệu ngày 01/04/2016)



Biểu đồ giá và mức giao dịch MNC từ 4/2015 đến 4/2016

II.5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

II.5.1. Cổ phần

Trong năm 2015, tổng vốn cổ phần Công ty không có sự thay đổi so với năm 2014. Công ty không thực hiện chia thưởng cổ phiếu.

CHỈ TIÊU	SỐ LƯỢNG	GIÁ TRỊ TÍNH THEO MỆNH GIÁ	MỆNH GIÁ	QUYỀN BIỂU QUYẾT
Số đầu năm	9.279.261	92.792.610.000	10.000	1:1
Tăng trong năm	0	0	0	
Số cuối năm	9.279.261	92.792.610.000	10.000	1:1

Giá trị sổ sách của công ty tại thời điểm 31/12/2015 là: 11.974 đồng/01 cổ phiếu

II.5.2. Cơ cấu cổ phần

Căn cứ danh sách V347/2016-MNC/VSD-ĐK do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 25/03/2016, cơ cấu cổ phần Công ty như sau:

Danh mục	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng		
	Số lượng cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
Tổng số vốn thực góp:	9.156.142	91.561.420	98,67	123.119	1.231.190	1,33	9279.261	92.792.610	100
1. Cổ đông Nhà nước:	0	0	0,00	0	0	0,00	0	0	0,00
2. Cổ đông nội bộ:	1.189.889	11.898.890	12,82	0	0	0,00	1.189.889	11.898.890	12,82
(Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng)									
3. Cổ đông ngoài công ty:									
Cá nhân	3.436.192	34.361.920	37,03	123.119	1.231.190	1,33	3.559.311	35.593.110	38,36
Tổ chức	4.530.061	45.300.610	48,82	0	0	0,00	4.530.061	45.300.610	48,82

Cơ cấu tỷ lệ sở hữu

Danh mục	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng		
	Số lượng cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
Tổng số vốn thực góp	9.156.142	91.561.420	98,67	123.119	1.231.190	1,33	9.279.261	92.792.610	100
Cổ đông lớn sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	5.486.042	54.860.420	59,12	0	0	0,00	5.486.042	54.860.420	59,12
Cổ đông nắm giữ dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	3.670.100	36.701.000	39,55	123.119	1.231.190	1,33	3.793.219	37.932.190	40,88

II.5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có thay đổi trong năm 2015

II.5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

II.5.5. Các chứng khoán khác: Không có

II.6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

II.6.1. Quản lý nguồn nguyên liệu

Hiện nay các phương tiện kinh doanh taxi của Mai Linh Miền Trung đang sử dụng nguồn nguyên liệu để vận hành là : Xăng A92, A92 E5.

Các đơn vị Mai Linh Miền Trung không tự mua xăng về để quản lý cấp phát cho xe. Hầu hết việc cung cấp nhiên liệu cho xe taxi các Mai Linh Miền Trung ký hợp đồng các đơn vị kinh doanh xăng dầu có hệ thống quản lý chuyên nghiệp như: Công ty xăng dầu Petro Viet Nam và Petrolimex . Các xe taxi điều về các cây xăng dầu theo thứ tự để đổ xăng và, số lượng xăng được các công ty xăng dầu quản lý chặt chẽ, đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy.

II.6.2. Tiêu thụ năng lượng

Hầu hết các phương tiện của Mai Linh đều được trang bị hệ thống nhiên liệu: Phun xăng điện tử.

Với công nghệ này, nhiên liệu được sử dụng chuyển hóa thành năng lượng tối ưu nhất, lượng nhiên liệu tiêu thụ thấp nhất.

II.6.3. Tiêu thụ nước

Hiện nay hầu hết các phương tiện được trang bị mới từ đời 2012 trở lại nên lượng nước hao hụt trong quá trình sử dụng làm mát động cơ rất ít, không đáng kể.

Lượng nước tiêu thụ chủ yếu dùng rửa xe và vệ sinh xe nhằm duy trì chất lượng dịch vụ sạch đẹp phục vụ cho khách hàng.

Hàng năm, lượng nước tiêu thụ /1 xe khoảng : 1.500lít.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

III.1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

III.1.1. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- ❖ Năm 2015 Công ty đã mở rộng thị trường tại các tỉnh Phú Yên, Gia Lai và Kon Tum
- ❖ Công ty đã nâng cao chất lượng phương tiện bằng hình thức đầu tư xe mới và thanh lý xe cũ (số lượng xe đầu tư mới cao hơn nhiều so với số lượng xe thanh lý và vượt kế hoạch). Số lượng phương tiện kinh doanh tại ngày 31/12/2015 vượt hơn số lượng phương tiện ngày 31/12/2014 là 217 phương tiện, nâng tổng số phương tiện có vào ngày 31/12/2015 là 1.700 xe.
- ❖ Công ty đã đưa công nghệ định vị GPS vào hỗ trợ công tác quản trị và nâng cao chất lượng dịch vụ tại tất cả các đơn vị trong khu vực Miền Trung
- ❖ Công ty đã bắt đầu tổ chức thí nghiệm ứng dụng điều hành taxi qua phần mềm thông minh tại thị trường Đà Nẵng
- ❖ Triển khai áp dụng thành công phần mềm quản trị nhân sự HiStaff
- ❖ Áp dụng thí nghiệm tổng đài thông minh tại thị trường Đà Nẵng và Bình Định.

III.1.2. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015

Doanh thu, lợi nhuận (so sánh với kế hoạch)

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2015	THỰC HIỆN 2015	ĐẠT
Tổng doanh thu	538.000.000.000	543.381.232.103	101,00%
Lợi nhuận sau thuế	16.000.000.000	3.941.775.737	24,64%

(Trong đó: doanh thu lĩnh vực taxi chiếm hơn 80%)

Tổng doanh thu 2015 đạt được kế hoạch đề ra, nguyên nhân chủ yếu là:

- Công ty đã thực hiện đầu tư thêm xe đúng tiến độ và bổ sung xe ngay khi có thanh lý.
- Năm 2015 mặc dù thị trường cạnh tranh khốc liệt, nhưng Công ty đã chủ động tăng chi phí để duy trì thị trường cũ mà mở rộng thêm thị trường mới, hợp tác thêm một số điểm kinh doanh mới, tăng cường các chương trình chăm sóc khách hàng và nâng cao chất lượng phục vụ... Điều này đã làm cho Công ty vẫn duy trì được doanh thu bình quân / xe đạt ở mức cao.

- Ngoài ra lượng khách du lịch trong nước và quốc tế đến miền Trung vẫn duy trì ở mức cao, đặc biệt là thị trường Hội An, Đà Nẵng, Huế và Quảng Bình góp phần làm cho Công ty đạt được mức kế hoạch doanh thu đề ra.

Lợi nhuận không đạt kế hoạch là do:

- Mặc dù doanh thu tăng và đạt được kế hoạch nhưng mức tăng của doanh thu không theo kịp mức tăng của khoản mục chi phí trong tình hình cạnh tranh mạnh mẽ diễn ra trên toàn khu vực trong năm 2015, trước diễn biến cạnh tranh khốc liệt về giá, Công ty phải quyết định chấp nhận gia tăng chi phí, giảm lợi nhuận để giữ thị trường trong vòng 1 - 2 năm.
- Năm 2015 cũng là năm mà Công ty đầu tư nhiều cho hệ thống đồng hồ tính tiền và định vị GPS
- Do sự trích lập đầu tư vào Công ty Cổ phần Mai Linh Nam Trung Bộ & Tây Nguyên.
- Ngoài ra trong quá trình lập kế hoạch, Công ty không lường hết các diễn biến khó khăn như đã xảy ra trong năm 2015 nên lợi nhuận kế hoạch đặt ra là rất cao so với những diễn biến của thị trường.

Doanh thu, lợi nhuận (so với cùng kỳ năm trước)

CHỈ TIÊU	NĂM 2014	NĂM 2015	2015/2014
Tổng doanh thu	459.599.162.076	543.381.232.103	118,23%
Lợi nhuận sau thuế	13.478.437.977	3.941.775.737	29,25%

Chỉ tiêu doanh thu 2015 tăng so với 2014, nguyên nhân chủ yếu là:

- Khu vực tiếp tục đầu tư thêm xe (*số xe đầu tư nhiều hơn số xe thanh lý*).
- Hầu hết các thị trường lớn trong khu vực vẫn duy trì được thị phần và thị trường.

Chỉ tiêu lợi nhuận 2015 giảm so với 2014 là do:

- Do sự trích lập đầu tư vào Công ty Cổ phần Mai Linh Nam Trung Bộ & Tây Nguyên năm 2015 là 6,579 tỷ cao hơn nhiều so với năm 2014 là 1,625 tỷ
- Mức độ cạnh tranh về giá năm 2015 diễn ra khốc liệt hơn năm 2014 và diễn ra trên diện rộng toàn khu vực Miền Trung

Tình hình đầu tư thanh lý phương tiện

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH 2015	THỰC HIỆN 2015	% KẾ HOẠCH
Đầu tư	394	600	152,3%
Thanh lý	191	342	179,1%

Ghi chú: số liệu đầu tư và thanh lý được tính theo thời điểm đưa vào hoặc rút ra khỏi kinh doanh

Các chỉ tiêu sản lượng và kinh doanh (chủ yếu của lĩnh vực Taxi)

NỘI DUNG	NĂM 2014	NĂM 2015	2014/2013
Doanh thu BQ/ngày/xe có	1.260.889	1.249.931	99,1%
Số xe có cuối kỳ	1.167	1.700	145,7%

Ghi chú: xe được tính khi đưa vào kinh doanh

Giá xăng bình quân năm 2015 thấp hơn năm 2014 khoảng 20%, số lượng xe cuối năm 2015 tăng hơn 2014 là 45,7%, trong khi đó doanh thu bình quân ngày xe có của năm 2015 chỉ giảm 0,9% so với năm 2014. Điều này thể hiện sự mở rộng thị trường của Công ty trong năm 2015.

Tình hình thị trường

- Mức độ cạnh tranh tại thị trường miền Trung trong năm 2015 rất khốc liệt, nhiều hãng taxi mới ra đời, cùng với việc mở rộng thị trường của các hãng taxi hiện tại.
- Thị trường tiếp tục cạnh tranh theo chính sách giá rẻ.
- Thị phần về mặt phương tiện: Công ty đang giữ thị phần khoảng 40%, tương đương với thị phần của năm 2014 (mặc dù Công ty đầu tư mạnh vào năm 2015 nhưng có nhiều hãng mới ra đời cùng với các hãng cũ tăng thêm phương tiện nên thị phần của Công ty không tăng so với cuối năm 2014)
- Thị trường trọng điểm: Đà Nẵng Quảng Ngãi và Huế với 856 đầu xe taxi chiếm hơn 50% số phương tiện của cả khu vực.
- Thị trường có qui mô nhỏ: Thị trường Quảng Trị với 50 đầu xe (vào cuối năm 2015).
- Thị trường được Công ty mở rộng trong năm 2015 là Phú Yên, Gia Lai và Kon Tum.

Cơ cấu khách hàng của Công ty

Phân theo khách hàng cứng (khách hàng sử dụng thẻ MCC)

- Khách hàng sử dụng thẻ MCC: chiếm 11%
- Khách hàng không sử dụng thẻ MCC: chiếm 89%

Khách hàng sử dụng thẻ MCC được xem là khách hàng thường xuyên, quen thuộc của Mai Linh, đây cũng là một lợi thế của Mai Linh so với các hãng taxi khác, tuy nhiên nhóm khách hàng này cũng không thể tăng lên ở mức cao vì nhóm khách hàng này được thanh toán sau, cũng có rủi ro trong quá trình thu hồi công nợ.

Phân theo cách tiếp cận dịch vụ

- Khách hàng gọi tổng đài: chiếm 75,5%
- Khách hàng liên lạc trực tiếp qua di động của lái xe: chiếm khoảng 3%
- Khách hàng gọi qua phần mềm thông minh: chiếm 0,5%
- Khách hàng vẫy: chiếm 21%

Do mới chạy thử nghiệm APP nên lượng khách hàng gọi qua phần mềm thông minh chiếm tỷ trọng nhỏ, một khi Công ty triển khai chính thức và rộng rãi thì tỷ trọng gọi qua APP sẽ tăng cao. Tỷ trọng gọi qua đài có xu hướng chững lại và giảm dần.

Phân theo điểm đón

- Khách hàng đón từ các điểm tiếp thị: chiếm 20%
- Khách hàng đón tại nhà và các điểm khác: chiếm 80%

Ưu điểm của việc khai thác các điểm tiếp thị là anh em lái xe có chỗ đậu đỗ, phục vụ khách hàng, có doanh thu, ít tốn xăng và quảng cáo được thương hiệu của mình đến với khách hàng, nhưng chi phí để mua các điểm tiếp thị là khá cao và có xu hướng ngày càng tăng.

III.2. Báo cáo tình hình tài chính tại thời điểm hết ngày 31.12.2015

TÀI SẢN	31/12/2015	31/12/2014
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	116.874.107.452	65.733.308.130
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	9.360.390.461	8.073.236.046
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	85.644.591.607	47.248.108.031
III. Hàng tồn kho	5.025.390.426	2.633.747.735
IV. Tài sản ngắn hạn khác	16.843.734.958	7.778.216.318
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	676.303.545.371	486.920.709.048
I. Các khoản phải thu dài hạn	11.028.724.652	-
II. Tài sản cố định	596.035.656.136	432.671.361.487
III. Tài sản dở dang dài hạn	22.732.236.820	3.641.500.000
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	25.518.618.176	43.272.693.717
V. Tài sản dài hạn khác	20.988.309.587	7.335.153.844
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	793.177.652.823	552.654.017.178

NGUỒN VỐN	31/12/2015	31/12/2014
C. NỢ PHẢI TRẢ	677.638.822.595	435.916.994.695
I. Nợ ngắn hạn	299.029.314.048	211.682.396.487
II. Nợ dài hạn	378.609.508.547	224.234.598.208
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	115.538.830.228	116.737.022.483
I. Vốn chủ sở hữu	115.538.830.228	116.737.022.483
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	793.177.652.823	552.654.017.178

Thuận lợi cân đối thu - chi:

- Lãi suất vay ngân hàng, vay cá nhân đã được điều chỉnh giảm so với các năm trước, các khoản vay ngắn hạn bình quân 8%/năm; các khoản vay mới trung hạn bình quân 9%.
- Các khoản đầu tư phương tiện mới phù hợp với thị trường và thời gian nguồn vốn vay (chủ yếu đầu tư dòng xe giá rẻ và xe 4 chỗ)
- Tình hình lãi suất chung trên thị trường ở 8% - 10%, cơ hội đầu tư vào lĩnh vực taxi đang có lãi hấp dẫn hơn, nên thuận lợi cho việc huy động vốn tài trợ cho các dự án đầu tư phương tiện trong lĩnh vực kinh doanh taxi.

Ảnh hưởng tiêu cực đến cân đối thu - chi:

- Tỷ lệ nợ trên tổng tài sản (Thời điểm 31/12/2015): 85%.
- Tốc độ vòng quay tổng tài sản qua các năm: Năm 2015 chỉ đạt 0,78 lần, 2014 : 0,90 lần, 2013: 0,98 lần ; 2012: 0,94 lần. Tốc độ vòng quay giảm dần qua các năm - dẫn đến khả năng luân chuyển vốn, đầu tư đổi mới phương tiện bị kéo dài thời gian.
- Các đơn vị đầu tư đổi mới phương tiện phần lớn vẫn phải trông chờ vào nguồn vốn vay ngân hàng, vay cá nhân. Nguồn vốn tích lũy (qua thanh lý), lợi nhuận giữ lại, chiếm tỷ trọng nhỏ - Nên áp lực trả nợ vay ngày càng gia tăng.
- Xe thương quyền, xe hợp tác kinh doanh bên ngoài đưa vào chiếm khoảng 33,6% trên tổng số 1.700 xe hoạt động kinh doanh taxi. Đây cũng là 1 áp lực lớn vì đòi hỏi phải thanh toán đủ và đúng hạn cho nhà đầu tư.

III.3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Nhận định và xu hướng tài chính

- Xu hướng lãi suất có thể tăng trong năm 2016, 2017.

- Nguồn vốn ngân hàng dành cho trung - dài hạn sẽ bị co hẹp theo chính sách giảm thiểu rủi của Ngân hàng Nhà Nước.
- Khả năng vay nợ của công ty đã đến giới hạn theo tiêu chuẩn đánh giá của các tổ chức tín dụng.
- Huy động vốn của công ty qua thị trường chứng khoán thiếu yếu tố nội tại để đảm bảo thực hiện thành công.
- Chưa có cơ sở vững chắc để cơ cấu nguồn vốn của công ty theo xu hướng bền vững và ổn định hơn

Nhận định và xu hướng thị trường

- Trong 1 - 2 năm tới, khả năng cạnh tranh về giá vẫn tiếp tục diễn ra khốc liệt, một số hãng taxi mới vẫn tiếp tục thâm nhập thị trường, sau đó, thị trường sẽ có sự sàng lọc và chuyển biến theo hướng cạnh tranh dựa vào chất lượng dịch vụ
- Ngoài xu hướng cạnh tranh về giá, cạnh tranh về công nghệ sẽ tăng dần lên và các hãng taxi sẽ hướng đến chăm sóc cho khách hàng sử dụng cuối cùng nhiều hơn dựa trên nền tảng công nghệ mà họ phát triển được.

Định hướng của Công ty mẹ - MLG

- Vận tải taxi là lĩnh vực kinh doanh chủ lực của Tập đoàn.
- Thực hiện chính sách Một MAI LINH.
- Đầu tư mạnh vào công nghệ để phục vụ khách hàng và hỗ trợ công việc quản trị Công ty

Định hướng phát triển Công ty trong 3 năm tới

- Đầu tư mạnh vào công nghệ, áp dụng các công nghệ mà Công ty mẹ triển khai cho hệ thống để phục vụ khách hàng và quản trị công ty.
- Tiếp tục duy trì dòng xe giá rẻ với cơ cấu hợp lý để phục vụ cho nhóm khách hàng yêu chuộng giá rẻ trong 1 - 2 năm tới, sau đó sẽ tăng dần lại dòng xe cao cấp để đón đầu xu hướng cạnh tranh sẽ tăng dần trở lại.
- Duy trì vị trí dẫn đầu về thị phần và chất lượng dịch vụ trong 3 năm tới tại thị trường Miền Trung.

III.4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

III.4.1. Các mục tiêu nhiệm vụ cơ bản trong năm 2016 như sau:

Chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận

CÁC CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2015	KẾ HOẠCH 2016	2016 / 2015
Tổng doanh thu	543.381.232.103	579.000.000.000	106,56%
Lợi nhuận sau thuế	3.941.775.737	10.000.000.000	253,69%

Kế hoạch đầu tư và thanh lý phương tiện như sau

NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2015	KẾ HOẠCH 2016	2016 / 2015
Đầu tư	600	371	61,8%
Thanh lý	342	154	45,0%

III.4.2. Các giải pháp triển khai

Để đạt được mục tiêu đã đề ra trước tình hình dự báo của nền kinh tế vĩ mô đã nêu trên và tình hình nội tại của doanh nghiệp và thị trường, Công ty đưa ra các nhóm giải pháp cụ thể như sau:

Giải pháp về đầu tư, điều tiết phương tiện

- Trong năm 2016 Công ty sẽ tiếp tục đầu tư thêm phương tiện để mở rộng kinh doanh và thay thế các phương tiện cũ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Công ty sẽ lựa chọn chủng loại (*dựa vào tình hình thị trường mới, kết hợp với bài toán phân tích hiệu quả đầu tư*) và thời điểm đầu tư phù hợp để tiết kiệm chi phí đầu tư vừa đón đầu phục vụ nhu cầu khách hàng vào các mùa cao điểm (*mùa lễ hội và mùa du lịch*).
- Duy trì cơ cấu dòng xe giá rẻ hợp lý trong năm 2016
- Điều tiết phương tiện giữa các đơn vị để phù hợp với nhu cầu khách hàng và tình hình mùa vụ (*mùa lễ hội, mùa du lịch nhu cầu tăng cao*).
- Điều tiết phương tiện giữa các đơn vị, để nâng cao tính hiệu quả khai thác phương tiện cho dòng xe TOYOTA, đưa dòng xe TOYOTA về các thị trường có doanh thu cao, chuyển các dòng xe cấp thấp về các thị trường chấp nhận dòng xe giá rẻ.
- Các dòng xe cũ thanh lý ra bên ngoài đúng thời điểm để có giá trị thu hồi cao và tạo dòng tiền tốt cho tái đầu tư mở rộng.

Giải pháp phát triển thị trường

- Tiếp tục phát triển khách hàng MCC có lựa chọn để tránh rủi ro về thu hồi công nợ.
- Tiếp tục giữ vững các điểm tiếp thị lớn bằng chính sách chất lượng dịch vụ, chính sách hoa hồng, chăm sóc và tăng cường mối quan hệ tốt đẹp với các điểm tiếp thị lớn, duy trì tỷ trọng khách hàng tại điểm tiếp thị với mức cơ cấu khoảng 20%, quan tâm khai thác các điểm tiếp thị có qui mô trung bình để hạn chế tốc độ tăng chi phí cho hệ thống điểm tiếp thị.
- Tiếp tục duy trì mức độ đa dạng các loại hình quảng cáo để thu hút khách hàng trong dân, nhằm khai thác tốt hơn lượng khách hàng trong dân vào mùa thấp điểm.
- Tiếp tục nâng cao năng lực chăm sóc khách hàng và giải quyết khiếu nại bằng công cụ định vị GPS, phần mềm ghi âm và qui trình phối hợp giải quyết khiếu nại giữa các bộ phận phòng ban để giảm tối đa thời gian giải quyết khiếu nại cho khách hàng.
- Xây dựng cơ chế định giá linh hoạt hơn cho các thị trường đối với dòng xe giá rẻ.

Giải pháp công nghệ

- Nâng cấp và triển khai lắp ráp hệ thống tổng đài thông minh, đồng hồ tính tiền có in hóa đơn để tăng cường công tác quản lý và phục vụ khách hàng.
- Ứng dụng phần mềm taxi Mai Linh (APP MAILINH)

Giải pháp tài chính

- Duy trì hợp tác đầu tư kinh doanh taxi ở mức độ hợp lý - Tập trung nguồn vốn cho đầu tư đổi mới phương tiện.
- Thay đổi cơ cấu dòng xe kinh doanh phù hợp với thị trường cho giai đoạn 2016 -2018 và cơ cấu lại nguồn vốn theo hướng giảm thiểu rủi ro thanh toán.
- Cơ cấu lại các khoản đầu tư của Công ty theo hướng tập trung vào hoạt động chủ lực của Công ty - Mở rộng thị trường - thị phần.
- Cơ cấu lại các khoản vay của công ty để giảm lãi suất tiền vay
- Hợp tác với ngân hàng, tổ chức tín dụng xây dựng và ký kết các khoản hạn mức tín dụng trung hạn và ngắn hạn để chủ động trong kế hoạch đầu tư, thanh toán.
- Hợp tác với ngân hàng gia tăng các công cụ thanh toán tiện ích cho khách hàng, giảm thiểu thời gian thu nợ.
- Chủ động và đẩy mạnh khai thác quảng cáo trên xe taxi để hỗ trợ nguồn và tăng lợi nhuận của Công ty

Giải pháp kỹ thuật

- Tăng cường công tác làm đẹp, nội thất, chuẩn hóa màu sơn để nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Tăng cường công tác kiểm soát kỹ thuật trước khi kinh doanh để đảm bảo an toàn kỹ thuật trong kinh doanh.
- Triển khai, kiểm soát chuẩn hóa toàn bộ decal theo bộ tiêu chuẩn của hệ thống.
- Hướng dẫn, hỗ trợ và kiểm soát công tác quản lý kỹ thuật, vật tư và BDSC các đơn vị để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Giải pháp nhân sự

- Tiếp tục rà soát, sàng lọc lao động đảm bảo mục tiêu nâng cao chất lượng đội ngũ, bố trí nhân sự đúng người, đúng việc.
- Đánh giá nhân sự (năng lực công việc, kỹ năng thực hành, thái độ làm việc và phối hợp với các bộ phận phòng ban khác). Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, tiết giảm chi phí nhân sự.
- Giải quyết chế độ chính sách đầy đủ, kịp thời đối với lao động dôi dư.
- Đào tạo nâng cao tay nghề, nâng cao kỹ năng thực hành và chia sẻ kinh nghiệm. Phần đầu 1 nhân viên có thể đảm trách thành thạo ít nhất 2 công việc. Tiết giảm lao động dự phòng.
- Đào tạo nâng cao trình độ quản lý điều hành.
- Tiếp thu công nghệ quản lý khoa học hiện đại. Vận dụng phù hợp vào thực tế công việc nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực.
- Tuyển dụng, thu hút nhân tài nhằm đáp ứng yêu cầu mở rộng và phát triển của công ty trong từng giai đoạn cụ thể.
- Xây dựng chế độ thưởng định kỳ, thưởng đột xuất nhằm động viên khuyến khích kịp thời.
- Thưởng sáng kiến cải tiến, thực hành tiết kiệm...
- Tổ chức nhiều sự kiện, sinh hoạt giao lưu, thăm hỏi, động viên, hỗ trợ, đoàn kết tương thân tương ái.
- Chính sách ưu tiên tuyển dụng vợ/chồng, con cán bộ công nhân viên.

Giải pháp quản lý

- Tiếp tục nâng cao nghiệp vụ quản trị cho các cấp quản lý trong tình hình mới bằng các chương trình đào tạo ngắn hạn.
- Vận hành tốt các phần mềm quản trị đã được triển khai từ công ty mẹ như: phần mềm quản trị nhân sự HiStaff, phần mềm tổng đài,... Từng bước áp dụng và triển khai các phần mềm mới: Mai Linh Taxi, ERP,...

- Áp dụng các qui trình quản lý theo ISO và KPI.
- Tiếp tục xây dựng hệ cơ sở dữ liệu minh bạch, thông suốt và tiện dụng trong toàn hệ thống thông qua việc xây dựng các hệ thống báo cáo thống nhất dựa trên các form báo cáo chuẩn.
- Chú trọng công tác thống kê, công tác báo cáo và lập kế hoạch định kì, theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch theo hàng tháng, đưa ra các giải pháp kịp thời để thực hiện được kế hoạch cả năm.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

IV.1. Những nét nổi bật ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh trong năm

Lượng khách du lịch đã quay lại với Miền Trung bằng đường biển, góp phần tăng nhu cầu về dịch vụ taxi.

Giá xăng dầu tăng giảm nhiều lần trong năm 2015.

Hầu hết các thị trường khu vực Miền Trung có sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt và có xu hướng cạnh tranh về giá làm giá bán giảm và chi phí bán hàng tăng cao.

IV.2. Những thay đổi chủ yếu và các quyết định chiến lược trong năm

Phát triển hệ thống taxi giá rẻ song song với dòng taxi cao cấp để đa dạng hoá sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh tại thị trường khu vực.

Điều tiết cơ cấu dòng xe, tăng tỷ trọng dòng xe có xuất đầu tư trung bình để phù hợp với thị trường dòng xe giá rẻ

Tiếp tục chỉ đạo duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ theo hướng đầu tư vào con người bằng việc duy trì công tác huấn luyện nghiệp vụ, văn hóa doanh nghiệp, chọn lọc kỹ lái xe từ đầu vào, bồi dưỡng ngoại ngữ cho đội ngũ lái xe để đáp ứng nhu cầu phục vụ khách nước ngoài đến miền Trung ngày càng đông.

Theo dõi sát công tác quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc; kịp thời ổn định động viên người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đạt hiệu quả kinh doanh cao nhất theo định hướng “Một Mai Linh”:

Tiếp tục xác định lĩnh vực vận tải là lĩnh vực kinh doanh chủ lực của Tập đoàn.

Tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính của Mai Linh dựa trên thế mạnh của vận tải và lấy hiệu quả làm trọng tâm.

IV.3. Triển vọng và kế hoạch năm 2016

Các định hướng trong năm 2016 là:

- Tích cực đầu tư và áp dụng công nghệ trong quá trình quản trị và phục vụ khách hàng
- Tiếp tục đầu tư tăng trưởng đầu xe và thay thế các dòng xe cũ, tiếp tục thực hiện chiến lược dòng xe giá rẻ để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Tổng doanh thu năm 2016 là 579 tỷ đồng tăng 6,56% so với năm 2015
- Lợi nhuận sau thuế năm 2016 là 10 tỷ đồng tăng 153,69% so với năm 2015
- Số xe đầu tư 371 xe; Thanh lý 154 xe.

Với truyền thống là một Công ty trong nhiều năm đã kinh doanh ổn định và phát triển bền vững, Hội đồng quản trị tin rằng Ban Tổng giám đốc cùng với CBCNV Công ty sẽ nỗ lực vượt bậc để hoàn thành được các nhiệm vụ được giao.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

V.1. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

V.1.1. Hội đồng quản trị:

Đến trước 18/04/2015: HĐQT gồm 5 thành viên:

Ông Hồ Huy	Chủ tịch HĐQT
Ông Võ Thành Nhân	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Ông Hồ Việt	Thành viên HĐQT
Ông Trương Tài	Thành viên HĐQT
Ông Trần Quốc Duy	Thành viên HĐQT

Từ 18/04/2015 theo Nghị quyết ĐHCĐ ngày 18/04/2015: HĐQT gồm 7 thành viên:

Ông Hồ Huy	Chủ tịch HĐQT
Ông Võ Thành Nhân	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Ông Hồ Việt	Thành viên HĐQT
Ông Hồ Chương	Thành viên HĐQT
Ông Mai Hoàng Sơn	Thành viên HĐQT
Ông Lê Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT
Ông Mai Hà Thanh Hùng	Thành viên HĐQT

Tóm tắt lý lịch của các Thành viên trong Hội đồng quản trị Công ty:

Họ và Tên	Chức vụ hiện tại	Lý lịch tóm tắt
HỒ HUY	Chủ tịch HĐQT	<ul style="list-style-type: none">- Sinh năm: 1955- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Tổng Lãnh sự Danh dự Cộng hòa Slovakia; Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập Đoàn Mai Linh; Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Bắc

VÕ THÀNH NHÂN	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh năm: 1964 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Việt Đăng Khoa; Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập Đoàn Mai Linh
HỒ VIỆT	Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh năm: 1945 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
HỒ CHƯƠNG	Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh năm: 1956 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Bắc; Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập Đoàn Mai Linh; Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Mai Linh Đông Đô
MAI HOÀNG SƠN	Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh năm: 1961 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập Đoàn Mai Linh; Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Bắc
LÊ NGUYỄN ANH TUẤN	Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh năm: 1968 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Bắc, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập Đoàn Mai Linh
MAI HÀ THANH HÙNG	Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh năm: 1974 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập Đoàn Mai Linh, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Bắc

V.1.2. Ban Kiểm soát:

Đến trước 18/4/2015: BKS gồm 3 thành viên:

Bà Trần Thị Bích Thủy	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Huỳnh Kim Ngọc	Thành viên BKS
Ông Mai Quý Trung	Thành viên BKS

Từ 18/04/2015 theo Nghị quyết ĐHCĐ ngày 18/04/2015: BKS gồm 5 thành viên:

Bà Trần Thị Bích Thủy	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Huỳnh Kim Ngọc	Thành viên BKS
Ông Tiêu Văn Hòa	Thành viên BKS
Ông Vũ Thanh Hải	Thành viên BKS
Bà Vũ Thị Thanh Mai	Thành viên BKS

Tóm tắt lý lịch của các thành viên trong Ban kiểm soát Công ty:

Họ và Tên	Chức vụ hiện tại	Lý lịch tóm tắt
TRẦN THỊ BÍCH THỦY	Trưởng Ban Kiểm soát	- Sinh năm: 1970 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
HUỲNH KIM NGỌC	Thành viên Ban Kiểm soát	- Sinh năm: 1966 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật, kỹ sư - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Mai Linh Miền Bắc, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập Đoàn Mai Linh
TIÊU VĂN HÒA	Thành viên Ban Kiểm soát	- Sinh năm: 1965 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập Đoàn Mai Linh, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Bắc

VŨ THANH HẢI	Thành viên Ban Kiểm soát	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh năm: 1975 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Chính Trị - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên Ban Kiểm Soát Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Mai Linh, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Bắc
VŨ THỊ THANH MAI	Thành viên Ban Kiểm soát	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh năm: 1959 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Bắc, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập Đoàn Mai Linh

V.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2015, HĐQT đã họp 9 cuộc họp định kỳ và thông qua 55 Nghị quyết/Quyết định bằng văn bản.

V.3. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

Các thành viên HĐQT độc lập đều tham gia đầy đủ 100% vào các hoạt động của HĐQT

V.4. Hoạt động của Ban Kiểm soát

V.4.1. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát

Trong năm 2015, Ban Kiểm soát đã có 3 cuộc họp với đầy đủ thành phần để thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, đồng thời Ban Kiểm soát cũng tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

Dựa trên kết quả kiểm tra giám sát, Ban Kiểm soát nhất trí với một số nội dung trong Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành năm 2015 của HĐQT và Ban điều hành Công ty.

Thù lao của Ban Kiểm soát được thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2015. Ngoài thù lao, Công ty không có khoản chi nào khác cho hoạt động của Ban Kiểm soát.

V.4.2. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Kiểm tra tình hình hoạt động của Ban Tổng giám đốc, hoạt động của các phòng ban, sơ kết đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch các dự án đã nêu trong Nghị quyết của đại hội cổ đông năm 2015.

Xem xét các báo cáo tài chính quý và năm của Công ty.

Tham gia các cuộc họp và đóng góp ý kiến cho HĐQT.

Tổng kết, đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, cán bộ quản lý các phòng ban.

Tham gia các cuộc họp giao ban của Tập đoàn Mai Linh, giao ban nội bộ, tuần, tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm của Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Trung về kế hoạch kinh doanh của năm và tình hình thực hiện

V.4.3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

Ban Kiểm soát xác định là các khoản doanh thu và chi phí theo báo cáo tài chính đã kiểm toán được ghi nhận đầy đủ và đồng ý với ý kiến của kiểm toán viên về báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12 2015, kết quả như sau

- Tổng doanh thu: **543.381.232.103 đạt 101% kế hoạch**
- Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế: **3.941.775.737 đạt 24,64% kế hoạch**

Ban Kiểm soát thống nhất với các chỉ tiêu tài chính mà Ban điều hành công ty đã nêu trong Bản báo cáo thường niên 2015.

V.4.4. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý

Các qui trình hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc tuân thủ theo yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ.

Hội đồng quản trị đã duy trì đều đặn các cuộc họp định kỳ và có ý kiến chỉ đạo cho hoạt động của Công ty.

Bộ máy kế toán của Công ty đã đảm bảo tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp do Bộ tài chính ban hành, công tác lập báo cáo tài chính hoàn thành đúng thời gian qui định.

Trong năm qua, Ban Kiểm soát đã cùng với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc phối hợp nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty trên cơ sở đó đã có những đề xuất, trao đổi, tham gia ý kiến nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp với pháp luật

V.4.5. Các kiến nghị

Qua Bản báo cáo thường niên năm 2015, Ban kiểm soát nhận thấy lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt rất thấp chỉ được 24,64% so với kế hoạch đã đề ra cho năm 2015 là 16 tỷ đồng và chỉ bằng 29,25% so với lợi nhuận sau thuế của năm 2014. Như vậy, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty cần xem xét lại và phân tích rõ các nguyên nhân trọng yếu ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của năm 2015. Từ đó có phương hướng xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính, kế hoạch lợi nhuận sát với tình hình thực tế của năm 2016.

Trong bản báo cáo thường niên, Ban điều hành cần nêu cụ thể và chi tiết những giải pháp để tăng cao tính cạnh tranh trên thị trường và đảm bảo cho việc điều hành kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả tốt hơn trong năm 2016.

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông về việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty kiểm toán độc lập được Bộ Tài chính công nhận để thực hiện kiểm toán cho Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Trung trong năm 2016

V.5. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành

Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát, Ban điều hành tuân thủ theo Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên ngày 18/04/2015

V.6. Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Số lượng thành viên HĐQT đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 5/7

Số lượng thành viên Ban Kiểm soát đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 3/5

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Phụ lục đính kèm

TP.Đà Nẵng, ngày 10 tháng 04 năm 2016

Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Trung

TỔNG GIÁM ĐỐC

VÕ THÀNH NHÂN